

# Kinh nghiệm của Pháp về kiểm tra, thanh tra thuế VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM

ThS. Đỗ Đình Thu

**Các hình thức gian lận thuế mới trong điều kiện hội nhập kinh tế**

Trong công tác quản lý thu thuế hiện nay, cơ quan thuế gặp rất nhiều khó khăn. Cơ quan thuế luôn đi chậm hơn và không thể lường hết các hành vi gian lận của các đối tượng nộp thuế vì đối tượng nộp thuế luôn tìm mọi cách để giảm nghĩa vụ nộp thuế của họ thông qua việc gian lận thuế hoặc tránh thuế. Gian lận thuế tức là hành vi đối tượng nộp thuế cố tình làm trái các qui định của pháp luật thuế nhằm giảm nghĩa vụ thuế phải nộp của mình. Tránh thuế là việc đối tượng nộp thuế lợi dụng các kẽ hở qui định của pháp luật nhằm giảm nghĩa vụ thuế phải nộp của mình. Vấn đề đặt ra là cơ quan thuế cần nhận biết các hành vi trốn thuế, tránh thuế của đối tượng nộp thuế để có biện pháp ngăn chặn kịp thời.

Đối với các hành vi lách luật, tránh thuế của đối tượng nộp thuế, cơ quan thuế phải có biện pháp hiệu quả để ngăn chặn các hành vi này. Nguyên nhân của tình trạng tránh thuế là do luật thuế qui định phức tạp, không rõ ràng, qui định của luật thuế có thể có các cách hiểu khác nhau... Hiện nay, cơ quan thuế của Pháp cũng gặp rất nhiều

khó khăn trong việc đối phó với các hành vi lách luật của đối tượng nộp thuế vì các văn bản pháp luật thuế tại Pháp còn phức tạp và nhiều qui định ngoại lệ. Vì vậy, mục tiêu của cơ quan thuế Pháp trong quá trình cải cách là phải xây dựng một hệ thống pháp luật thuế rõ ràng, đơn giản, minh bạch. Tuy nhiên, đây không phải là một vấn đề đơn giản vì Nhà nước luôn muốn sử dụng thuế để đạt được nhiều mục tiêu như: công bằng xã hội, thúc đẩy đầu tư, tăng trưởng kinh tế... Do đó, khi cải cách hệ thống pháp luật thuế, Nhà nước phải luôn cân nhắc và nhiều khi phải đánh đổi giữa các mục tiêu đặt ra nhưng nguyên tắc chung là các qui định về pháp luật thuế phải rõ ràng, đơn giản và minh bạch. Bên cạnh việc đơn giản hệ thống pháp luật thuế, cơ quan thuế Pháp cũng đã áp dụng qui trình quản lý chặt chẽ để ngăn chặn các hành vi lách luật, tránh thuế của đối tượng nộp thuế. Tại Pháp có một uỷ ban độc lập với cơ quan thuế có nhiệm vụ phân tích, đánh giá các hành vi lách luật của đối tượng nộp thuế. Uỷ ban này do nghị viện thành lập, thành viên của uỷ ban có 5 người gồm: chủ tịch là thành viên của toà án tối cao, 2 thành

viên là giảng viên của trường đại học, 2 thành viên là đại diện của cơ quan thuế. Khi có sự xung đột về quyền lợi giữa cơ quan thuế và đối tượng nộp thuế trong việc xác định nghĩa vụ thuế thì uỷ ban này có trách nhiệm phân tích, đánh giá hành vi của các bên. Nếu các bên vẫn không nhất trí với quyết định của uỷ ban này thì có thể chuyển khiếu nại lên cơ quan cấp trên. Ngoài ra, các văn bản pháp luật thuế tại Pháp được xây dựng rất chi tiết và được cụ thể hoá trong các luật thuế, do đó, tạo thuận lợi cho cả cơ quan thuế và đối tượng nộp thuế trong việc tìm hiểu và tra cứu...tăng cường tính minh bạch của pháp luật thuế.

Cùng với hiện tượng lách luật, tránh thuế, các hành vi gian lận về thuế của các đối tượng nộp thuế tại Pháp ngày càng tinh vi khi quá trình hội nhập kinh tế càng sâu rộng. Cơ quan thuế không thể bao quát hết các hành vi gian lận này, chủ yếu phát hiện trong quá trình thanh tra thuế. Các hành vi gian lận thuế thường gặp là:

- Đối tượng nộp thuế không khai báo hoạt động kinh doanh của mình, vì vậy, cơ quan thuế không biết sự tồn tại của đối tượng nộp thuế.

Để ngăn chặn hiện tượng gian lận này, cơ quan thuế Pháp dựa vào việc cung cấp thông tin từ bên thứ 3 và tại Pháp đã xây dựng một cơ chế cung cấp thông tin bắt buộc từ bên thứ 3. Ví dụ: Các doanh nghiệp có trách nhiệm khai báo các khoản lương, thu nhập, các giao dịch với các đối tượng kinh doanh tự do; các cơ quan chi trả lương hưu, cơ quan chi trả các khoản bảo hiểm phải khai báo bắt buộc các khoản thu nhập mình đã chi trả, thanh toán...; ngoài ra, tại Pháp hiện đang xây dựng qui chế khai báo thu nhập bắt buộc đối với ngân hàng (hiện nay ngân hàng chưa áp dụng khai báo bắt buộc). Chính nhờ cơ chế cung cấp thông tin bắt buộc từ bên thứ 3 mà cơ quan thuế tại Pháp quản lý rất hiệu quả hoạt động kinh doanh của các đối tượng nộp thuế, ngăn chặn các trường hợp gian lận kinh doanh không khai báo.

- Giảm cơ sở tính thuế: Luật thuế thu nhập, tài sản tại Pháp đưa ra các ngưỡng tính thuế, các trường hợp chiết trừ gia cảnh đối với người nộp thuế. Vì vậy, các đối tượng nộp thuế đã lợi dụng các qui định này để trốn thuế bằng việc chia nhỏ cơ sở tính thuế, che giấu cơ sở tính thuế...

Để đối phó với hành vi gian lận này, cơ quan thuế tại Pháp ngoài việc dựa vào nguồn thông tin về hoạt động kinh doanh của đối tượng nộp thuế do bên thứ 3 cung cấp, cơ quan thuế Pháp đã cải cách nhằm nâng cao hiệu quả của công tác thanh tra thuế (Những cải cách trong công tác thanh tra thuế sẽ được trình bày

ở nội dung phần sau); thực hiện chiến lược phòng chống gian lận từ xa hơn là đi tìm các gian lận của đối tượng nộp thuế thông qua việc áp dụng cơ chế quản lý thuế rất chặt chẽ cùng với các chế tài xử phạt nghiêm khắc. Chẳng hạn: để đối phó với các gian lận về hoàn thuế GTGT, cơ quan thuế của Pháp áp dụng cơ chế hoàn thuế thận trọng, thời gian hoàn thuế không quá lâu để ảnh hưởng tới doanh nghiệp, nhưng cũng không quá ngắn đối với cơ quan thuế; ngoài ra, còn có các chế tài xử phạt nghiêm khắc đối với các hành vi này.

- Các gian lận thuế gắn liền với quá trình di chuyển vốn khi hội nhập kinh tế quốc tế như chuyển giá, chuyển thu nhập để được hưởng ưu đãi thuế...

Những gian lận này mang tính chất quốc tế, vì vậy để phòng chống những gian lận này một cách hiệu quả cần có sự phối hợp quốc tế về thuế, hải quan giữa các nước. Hiện nay, việc phối hợp hoạt động giữa cơ quan thuế của Pháp với các nước trong EU rất hiệu quả. Bên cạnh đó, cơ quan thuế của Pháp còn tiếp tục thúc đẩy quan hệ hợp tác quốc tế với nhiều quốc gia khác nhằm hỗ trợ nhau trong việc quản lý, cũng như trao đổi thông tin...

- Những hành vi gian lận thuế thông qua việc sử dụng công nghệ cao trong các hoạt động giao dịch (thương mại điện tử).

Đối với các hành vi gian lận này, hiện nay cơ quan thuế của Pháp chưa có các biện pháp hiệu quả để ngăn chặn vì cơ

quan thuế không thể kiểm soát được các hoạt động giao dịch thương mại điện tử. Ngoài ra, hoạt động này nếu có thể kiểm soát được thì việc tính thuế cũng gặp rất nhiều khó khăn vì rất khó áp dụng chính sách thuế của quốc gia nào đối với hoạt động thương mại điện tử.

**Công tác thanh tra thuế nhằm ngăn chặn và chống lại các hành vi gian lận thuế**

*Thứ nhất:* Tổ chức bộ máy thanh tra

Để nâng cao hiệu quả công tác chống gian lận thuế, cơ quan thanh tra thuế tại Pháp được tổ chức một cách chặt chẽ và đang tiếp tục được hoàn thiện cả về tổ chức và qui trình chống gian lận.

Tổ chức bộ máy thanh tra thuế của Pháp được tổ chức theo 2 cấp: cơ quan thanh tra cấp trung ương (Ban thanh tra kiểm tra thuế thuộc Tổng cục Thuế) và cơ quan thanh tra cấp địa phương.

- Cơ quan thanh tra cấp trung ương (Ban thanh tra kiểm tra thuế thuộc Tổng cục Thuế): Cơ quan thanh tra cấp trung ương có khoảng 3.000 người. Cơ quan này không trực tiếp thực hiện việc thanh tra tại các doanh nghiệp, mà đóng vai trò chỉ đạo các hoạt động thanh tra của cơ quan thanh tra cấp địa phương thông qua việc giao các nhiệm vụ mục tiêu.

Khi thanh tra, kiểm tra thuế, cán bộ thuế phải có phương pháp làm việc và sự am hiểu pháp luật một cách thống nhất. Do đó, cơ quan thanh tra trung ương phải đưa ra các hướng dẫn thống nhất về phương pháp

kiểm tra, sự giải thích các qui định chung của pháp luật...

Trong Tổng cục Thuế, ngoài Ban kiểm tra, thanh tra thuế còn có Ban thanh tra nội bộ. Ban thanh tra nội bộ có nhiệm vụ trực tiếp kiểm tra các cơ quan thanh tra cấp địa phương.

- Cơ quan thanh tra cấp địa phương: Cơ quan này có khoảng 7.000 người, chịu trách nhiệm trực tiếp thực thi công tác thanh tra thuế các doanh nghiệp. Có nhiều bộ phận tham gia vào quá trình kiểm tra thuế:

+ Vụ kiểm tra các doanh nghiệp lớn: Đây là cơ quan có thẩm quyền quốc gia, chuyên kiểm tra các doanh nghiệp lớn nằm trên toàn lãnh thổ Pháp và các doanh nghiệp có các hoạt động quốc tế. Trong vụ kiểm tra các doanh nghiệp lớn có các đội kiểm tra được phân theo các hoạt động kinh tế như: thanh tra hoạt động ngân hàng, bất động sản... Mỗi đội kiểm tra có khoảng 8 thanh tra viên. Hàng năm, vụ kiểm tra các doanh nghiệp lớn tiến hành kiểm tra được khoảng 12 doanh nghiệp, các thông tin kiểm tra được giới hạn trong phạm vi 3 năm.

+ Vụ kiểm tra thuế đối với các cá nhân có thu nhập đặc biệt: Đây là cơ quan có thẩm quyền quốc gia, chuyên kiểm tra các cá nhân có các khoản thu nhập đặc biệt trên toàn lãnh thổ Pháp.

+ Vụ kiểm tra liên vùng: Đây là cơ quan kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp vừa và cá nhân trên phạm vi liên vùng tại Pháp.

+ Cơ quan thuế cấp tỉnh: Trong một cơ quan thuế cấp tỉnh có nhiều trung tâm thuế. Các

trung tâm thuế thực hiện việc đón tiếp và quản lý hồ sơ của đối tượng nộp thuế (mỗi đối tượng nộp thuế "ĐTNT" sẽ có một hồ sơ thuế duy nhất). Ngoài ra, trong tỉnh còn có các đội kiểm tra thuế. Mỗi tỉnh có khoảng 10 đội kiểm tra thuế, mỗi đội có khoảng 8 - 10 thanh tra viên, chuyên kiểm tra đối với các doanh nghiệp nhỏ và các cá nhân trong phạm vi cấp tỉnh dựa trên hồ sơ do các trung tâm thuế cung cấp. Ở các tỉnh lớn, đội kiểm tra thuế có thể được chuyên môn hoá theo ngành nghề kinh doanh.

Các thanh tra viên thuế phải là những người có trình độ chuyên môn vững vàng. Thanh tra viên thuế phải qua đào tạo 1 năm tại trường thuế quốc gia, và họ được đào tạo tổng hợp về: thuế, kế toán, kỹ năng thanh tra... Những người có trình độ tốt mới được làm việc tại các đội kiểm tra thuế cấp tỉnh, vùng, quốc gia. Ngoài ra, các thanh tra viên hàng năm còn tiếp tục được đào tạo bổ sung. Định kỳ, họ phải trải qua các kỳ thi sát hạch để được nâng bậc.

**Thứ hai:** Thu thập, tìm kiếm thông tin về đối tượng nộp thuế

Thông tin về ĐTNT tác động trực tiếp đến hiệu quả công tác thanh tra thuế. Có 2 loại qui trình thu thập thông tin: qui trình thu thập thông tin chung (thông tin tổng quát về ĐTNT) và qui trình tìm kiếm thông tin trong khuôn khổ một cuộc thanh tra thuế nói riêng. Cơ quan thuế có thể sử dụng các công cụ khác nhau để tìm kiếm thông tin về ĐTNT, tuy nhiên các công cụ tìm kiếm thông tin

được sử dụng phải phù hợp với ĐTNT, được ĐTNT chấp nhận và đảm bảo quyền của ĐTNT. Vì vậy, các công cụ và qui trình tìm kiếm thông tin áp dụng đối với ĐTNT phải theo các qui chuẩn đã được qui định trong luật thuế.

Cơ quan thuế Pháp sử dụng qui trình tìm kiếm thông tin về ĐTNT theo các mức từ thấp đến cao:

- Viết công văn yêu cầu ĐTNT cung cấp thông tin: trường hợp này ĐTNT không bắt buộc phải trả lời (Luật thuế qui định).

- Gửi yêu cầu ĐTNT giải thích, làm sáng tỏ một số vấn đề (Qui trình này áp dụng đối với các cá nhân, không áp dụng đối với doanh nghiệp). Qui trình này áp dụng trong một số trường hợp cụ thể, chẳng hạn có sự không thống nhất giữa thông tin của cơ quan thuế với thông tin trên tờ khai của ĐTNT.

Qui trình này có tính bắt buộc cao hơn, và ĐTNT bắt buộc phải trả lời trong một thời hạn nhất định. Nếu không trả lời, cơ quan thuế có quyền áp đặt thuế đối với ĐTNT.

- Quyền được cung cấp thông tin từ các cơ quan có liên quan: Cơ quan thuế có quyền yêu cầu các cơ quan liên quan (cơ quan chi trả thu nhập, ngân hàng...) cung cấp các thông tin về ĐTNT.

- Quyền điều tra tại chỗ tại cơ sở của ĐTNT: Qui trình này chỉ áp dụng đối với thuế VAT, một số các trường hợp gian lận thuế. Cơ quan thuế tiến hành kiểm tra tại doanh nghiệp.

- Quyền lục soát, tịch thu:

Cơ quan thuế đến trụ sở kinh doanh của doanh nghiệp, nhà ở của các cá nhân để lục soát các hoá đơn, chứng từ, sổ sách kế toán... Đây là biện pháp nhạy cảm nên không thể do cơ quan thuế tự tiến hành mà phải có sự cho phép của toà án.

Việc tìm kiếm thông tin về ĐTNT được tiến hành tại cơ quan thuế địa phương. Mỗi trung tâm thuế đều có các đội tìm kiếm thông tin (ICE). Ở cấp tỉnh cũng có bộ phận thu thập thông tin (BCR). Bộ phận thu thập thông tin không trực tiếp kiểm tra hồ sơ kế toán tại doanh nghiệp nhưng họ có thể đến doanh nghiệp để kiểm tra việc lập hoá đơn của doanh nghiệp để so sánh đối chiếu hoá đơn giữa các doanh nghiệp, ngoài ra họ còn có thể thu thập thông tin từ các đối tượng khác. Ở cấp quốc gia, có cơ quan điều tra thông tin quốc gia (NEF) tiến hành điều tra thông tin trên phạm vi quốc gia, quốc tế.

**Thứ ba:** Tổ chức kiểm soát chống gian lận thuế

Có 2 phương pháp kiểm tra thuế là kiểm tra tại cơ quan thuế (kiểm tra trên hồ sơ) và kiểm tra tại chỗ (kiểm tra tại doanh nghiệp).

Kiểm tra tại cơ quan thuế được tiến hành tại các trung tâm thuế hoặc tại vụ quản lý các doanh nghiệp lớn. Bộ máy thanh tra thuế tại Pháp được hỗ trợ của các cơ quan cung cấp thông tin, do đó, công việc thanh tra thuế chủ yếu được thực hiện trên giấy tờ tại cơ quan thuế. Hiện nay tại Pháp có khoảng 40 triệu cá nhân là ĐTNT. Các đối tượng này chủ

yếu áp dụng hình thức kiểm tra trên giấy tờ vì cơ quan thuế có rất nhiều nguồn thông tin về các cá nhân (qui định các cơ quan chi trả thu nhập phải cung cấp thông tin thu nhập của các cá nhân hưởng thu thập, thông tin về giao dịch bất động sản, tài sản sở hữu của cá nhân...).

Đối với các doanh nghiệp áp dụng cả 2 hình thức: kiểm tra trên giấy tờ (kiểm tra hồ sơ thuế tại cơ quan thuế) và kiểm tra tại chỗ (kiểm tra tại trụ sở doanh nghiệp).

Đối với kiểm tra tại chỗ: cơ quan thuế kiểm tra việc thực hiện sổ sách kế toán, hoá đơn, chứng từ của ĐTNT. Việc kiểm tra tại chỗ các doanh nghiệp được ưu tiên kiểm tra các doanh nghiệp có qui mô giao dịch tài chính lớn (Tần suất kiểm tra tại chỗ đối với doanh nghiệp lớn: 6-8 năm/lần, doanh nghiệp vừa: 12-15 năm/lần, doanh nghiệp nhỏ: 50- 60 năm/lần). Để nâng cao hiệu quả của công tác kiểm tra tại chỗ, cơ quan thuế phải nắm được các thông tin giao dịch kinh tế của ĐTNT. Tại Pháp, các giao dịch kinh tế chủ yếu là không dùng tiền mặt (Qui định: giao dịch từ 1.500 euro trở lên bắt buộc phải thanh toán qua ngân hàng). Đây là một trong những yếu tố giúp cơ quan thuế có thể nắm bắt được các thông tin giao dịch kinh tế của ĐTNT. Ngoài ra, để thuận tiện cho việc nắm bắt thông tin về ĐTNT, cơ quan thuế đã có sự phối hợp chặt chẽ với cơ quan cảnh sát thông qua việc cử cán bộ thuế thường trực tại các cơ quan cảnh sát. Sự phối hợp này có tính 2 chiều, đã giúp cho cơ

quan thuế phát hiện các giao dịch không khai báo.

**Thứ tư:** Điều hành, chỉ đạo công tác thanh tra thuế

Công tác thanh tra thuế được điều hành chỉ đạo dựa trên các cam kết giữa các cấp thanh tra.

- Cấp trung ương: Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế ký cam kết với Bộ trưởng, thời gian của cam kết là 3 năm. Bộ phận thanh tra cấp trung ương sẽ dựa vào cam kết này để xác định mục tiêu kiểm tra, thanh tra thuế.

- Cấp liên vùng: Xây dựng kế hoạch thuế cấp liên vùng. Đây là bản cam kết giữa các Cục trưởng cục Thuế tỉnh với Cục trưởng cục Thuế cấp liên vùng, các cam kết này dựa trên các mục tiêu do cấp trung ương đưa xuống.

- Cấp địa phương: Ký kết giữa các vụ khác nhau như vụ kiểm tra doanh nghiệp lớn, vụ quản lý thu nhập đặc biệt...

Hiện nay, lực lượng thanh tra, kiểm tra thuế của Pháp có khoảng 11.500 cán bộ, trong đó, cán bộ trực tiếp làm công tác thanh tra khoảng 10.000 người. Lực lượng cán bộ thanh tra này phân bổ, sử dụng theo hình thức và đối tượng thanh tra. Đối với hình thức kiểm tra trên giấy tờ, việc phân bổ cán bộ thanh tra dựa vào qui mô, số lượng các doanh nghiệp thanh tra, các rủi ro khi kiểm tra... Đối với hình thức kiểm tra tại doanh nghiệp, do ưu tiên kiểm tra các doanh nghiệp có qui mô giao dịch tài chính lớn nên việc phân bổ cán bộ thanh tra chủ yếu tập trung cho bộ phận thanh tra cấp quốc gia, cấp liên vùng. Định kỳ từ 2-3 năm, cơ quan thanh tra thuế tiến hành phân tích, đánh giá lại

tình hình trên địa bàn để phân bổ lại lực lượng cán bộ.

### **Kinh nghiệm tham khảo cho công tác thanh tra thuế tại Việt Nam.**

Để nâng cao hiệu quả công tác thanh tra thuế tại Việt Nam, chúng ta có thể rút ra một số kinh nghiệm từ tìm hiểu công tác thanh tra thuế ở Pháp.

**Thứ nhất:** Cơ quan thanh tra thuế phải xây dựng được hệ thống thông tin đầy đủ về ĐTNT.

- Quản lý thuế chặt chẽ được là nhờ sự hỗ trợ của công nghệ hiện đại. Đặc biệt, việc thiết lập các tiêu chí quản lý hồ sơ doanh nghiệp rất cụ thể, chi tiết trên hệ thống máy tính đã giúp cho công tác quản lý thuế và lựa chọn đối tượng để kiểm tra, thanh tra thuế hiệu quả.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan thuế và các cơ quan chức năng khác (ngân hàng, cảnh sát, các bên chi trả thu nhập...) trong việc cung cấp thông tin về ĐTNT.

- Xây dựng qui chế bắt buộc cung cấp thông tin của bên thứ 3 khi có yêu cầu của cơ quan thuế.

- Xây dựng qui chế nhằm hạn chế các giao dịch bằng tiền mặt, tạo lập thói quen giao dịch, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong việc cung cấp và thu thập thông tin qua việc ký kết các thoả thuận về thuế giữa cơ quan thuế các nước nhằm thu thập thông tin đầy đủ hơn về ĐTNT trong điều kiện hội nhập quốc tế ngày càng mở rộng.

**Thứ hai:** Nâng cao trình độ của cán bộ thanh tra thuế.

Công tác thanh tra hiện nay có nhiều thay đổi, các doanh nghiệp hoạt động ngày càng mở rộng trên phạm vi quốc tế, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin... đã ảnh hưởng rất lớn tới công tác thanh tra của các kiểm tra viên. Để công tác thanh tra thuế có hiệu quả, cán bộ thanh tra phải có trình độ, kiến thức tổng hợp, có thể làm nhiều các chức năng khác nhau. Do đó, việc đào tạo cán bộ thuế nói chung và cán bộ thanh tra thuế nói riêng tại Việt Nam cần phải có những cải tiến phù hợp. Có thể xây dựng trường đào tạo cán bộ thuế, những người được đào tạo ở đây đã có nền móng kiến thức và kinh nghiệm nhất định (họ đã có trình độ đại học và sau đó được đào tạo thêm chuyên môn về thuế...). Ngoài ra, định kỳ cán bộ thanh tra cần phải được tập huấn và nâng cao trình độ thông qua các khoá học bồi dưỡng. Và để nâng cao trách nhiệm của cán bộ thanh tra thuế, cần phải có các chế độ đãi ngộ thoả đáng cũng như qui chế về trách nhiệm rõ ràng đối với họ. Có thể xây dựng các tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác thanh tra của từng cán bộ thanh tra, cũng như của từng cấp thanh tra.

**Thứ ba:** Nâng cao tính chuyên môn hoá của thanh tra thuế, thực hiện quản lý thuế theo rủi ro.

Để nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, cần phải thực hiện chuyên môn hoá công tác thanh tra, đặc biệt là đối với công tác thanh tra trên giấy tờ. Cán bộ thanh tra được bố trí công tác chuyên môn hoá theo từng

ngành nghề kinh doanh để họ có điều kiện tìm hiểu sâu hơn đặc điểm của từng ngành nghề, và có điều kiện so sánh giữa các ĐTNT trong cùng ngành nghề, từ đó có thể phát hiện các gian lận thuế một cách kịp thời. Hiện đại hoá bộ máy ngành thuế, trang bị cơ sở vật chất đầy đủ và hiện đại để cán bộ thuế có thể tra cứu và tìm kiếm thông tin một cách dễ dàng.

**Thứ tư:** Hoàn thiện luật pháp, có các chế tài nghiêm khắc áp dụng đối với các hành vi gian lận thuế.

Theo nguyên tắc thực hiện ngăn ngừa các hành vi gian lận thuế trước khi nó xảy ra, ngoài việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật thuế rõ ràng, minh bạch, được phổ biến, tuyên truyền một cách sâu rộng thì cơ quan thuế cũng cần có các chế tài nghiêm khắc có đủ sức răn đe áp dụng đối với các hành vi gian lận thuế. Nâng cao hiệu quả công tác cưỡng chế thuế nhằm nhanh chóng đưa vào ngân sách các khoản truy thu về thuế. Ngoài ra, hiện nay, các hoạt động tội phạm về thuế ngày càng tinh vi, do đó, để ngăn chặn và phát hiện các hoạt động tội phạm này cần trao quyền nhiều hơn cho cơ quan thuế, có thể thành lập bộ phận cảnh sát thuế.

**Thứ năm:** Cải thiện mối quan hệ giữa cơ quan thuế và ĐTNT bị kiểm tra

Cơ quan thuế là nơi cung cấp dịch vụ công và ĐTNT là "khách hàng". Vì vậy, cơ quan thuế phải tạo các điều kiện đầy

(Xem tiếp trang 69)

## Kinh nghiệm của Pháp về kiểm tra, thanh tra thuế...

(Tiếp theo trang 33)

đủ và thuận lợi nhất giúp cho ĐTNT thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ thuế của mình. Trong công tác thanh tra thuế, một trong những tiêu thức đánh giá hiệu quả của công tác này là sự thuyết phục, giải thích của cán bộ thanh tra giúp cho ĐTNT có thể chấp nhận, nhận biết được các sai phạm của họ, từ đó tránh những khiếu nại không cần thiết. Ngoài ra, công tác thanh tra của cơ quan thuế phải không làm ảnh hưởng, gây phiền nhiễu cho doanh nghiệp. Vì vậy, kế hoạch thanh tra phải được xây dựng chi tiết, xác định đúng đối tượng cần thanh tra; qui trình thanh tra phải nhanh gọn, tránh rườm rà và có thể điều chỉnh qui trình khi cần thiết nhằm tiết kiệm chi phí thanh tra, tập

trung công tác thanh tra vào các đối tượng sai phạm cố ý./.

### Tài liệu tham khảo:

1. Quản lý thuế hiện đại và ý thức môi về nghĩa vụ nộp thuế – Michel Bouvier- Đại học Paris I Sorbonne.
2. Trấn áp sự gian lận và trốn thuế – MC Esclassan- Đại học Paris I Sorbonne.
3. Những hình thức gian lận và trốn thuế môi – JP Cossin – Thẩm phán tham vấn Tòa Kiểm toán Pháp.
4. Tổ chức kiểm soát và những chiến lược chống gian lận thuế – J.L.Mariel- Giám đốc Kho bạc vùng Seine et Marne- Pháp.

...